

**BẢNG ĐIỂM TỔNG HỢP LỚP TML22B5  
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2023-2024**

| STT | MSHS          | Họ và tên            | Ngày sinh  | Hệ thống máy lạnh dân dụng(7) | Hệ thống điều hòa không khí cục bộ(8) | Điểm TB    | Xếp loại   |
|-----|---------------|----------------------|------------|-------------------------------|---------------------------------------|------------|------------|
| 1   | 2255202052057 | Nguyễn Phạm Quốc Anh | 30/12/2006 | 7.5                           | 8.5                                   | <b>8.0</b> | Giỏi       |
| 2   | 2255202052058 | Lý Thành Đạt         | 27/10/2007 | 0.0                           | 0.0                                   | <b>0.0</b> | Yếu        |
| 3   | 2255202052060 | Nguyễn Văn Hiên      | 07/06/2007 | 8.3                           | 8.2                                   | <b>8.2</b> | Giỏi       |
| 4   | 2255202052061 | Nguyễn Hữu Hiệu      | 05/11/2007 | 7.7                           | 8.3                                   | <b>8.0</b> | Giỏi       |
| 5   | 2255202052062 | Trần Trọng Lễ        | 03/04/2007 | 6.4                           | 7.7                                   | <b>7.1</b> | Khá        |
| 6   | 2255202052063 | Phạm Thành Nam       | 08/08/2006 | 7.6                           | 6.0                                   | <b>6.7</b> | Trung bình |
| 7   | 2255202052065 | Trương Văn Nghiêm    | 08/04/2006 | 6.9                           | 7.2                                   | <b>7.1</b> | Khá        |
| 8   | 2255202052066 | Phạm Văn Giàu        | 01/12/2004 | 8.6                           | 9.4                                   | <b>9.0</b> | Xuất sắc   |
| 9   | 2255202052067 | Nguyễn Thanh Phú     | 23/12/2000 | 0.0                           | 0.0                                   | <b>0.0</b> | Yếu        |
| 10  | 2255202052069 | Nguyễn Phú Quý       | 15/02/2007 | 7.5                           | 7.6                                   | <b>7.6</b> | Khá        |
| 11  | 2255202052070 | Nguyễn Duy Tân       | 13/05/2007 | 7.2                           | 7.5                                   | <b>7.4</b> | Khá        |
| 12  | 2255202052072 | Nguyễn Văn Thái      | 10/11/2007 | 6.6                           | 7.5                                   | <b>7.1</b> | Khá        |
| 13  | 2255202052075 | Phạm Trí Tính        | 01/01/2007 | 6.3                           | 6.6                                   | <b>6.5</b> | Trung bình |
| 14  | 2255202052078 | Lê Minh Triết        | 11/02/2007 | 6.7                           | 6.4                                   | <b>6.5</b> | Trung bình |
| 15  | 2255202052079 | Nguyễn Trọng Vân     | 22/04/2004 | 5.8                           | 5.3                                   | <b>5.5</b> | Trung bình |
| 16  | 2255202052080 | Lê Quốc Việt         | 01/03/2004 | 9.5                           | 9.4                                   | <b>9.4</b> | Xuất sắc   |
| 17  | 2255202052201 | Phan Công Lý         | 28/11/2006 | 0.0                           | 0.0                                   | <b>0.0</b> | Yếu        |

**TL. HIỆU TRƯỞNG**  
**TP. Đào tạo**

*Châu Đốc, ngày 02 tháng 02 năm 2024*  
**Người lập bảng**

**Ths. Trần Thanh Dũng**

**Trần Quốc Thái**